TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **302**/2024/DS-ST
Ngày 23 - 9 - 2024
V/v Tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Huỳnh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Trường.

Ông Hồ Quang Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Thêu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 529/2024/TLST-DS ngày 11/6/2024 về việc *"Tranh chấp hụi",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 334/2024/QĐXXST-DS ngày 02/8/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Hồ Huyền T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp N, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Bà Dương Ngọc C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Nguyên đơn có mặt. Bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 10/6/2024 của nguyên đơn, lời trình bày của nguyên đơn có tại hồ sơ và tại phiên toà, thể hiện:

+ Ngày 15/02/2022 âm lịch nguyên đơn có mở 01 dây hụi loại 1.000.000 đồng, hụi gồm có 28 chưng, 01 tháng khui 01 lần, bị đơn tham chơi 01 chưng. Quá trình khui hụi bị đơn đã bỏ hụi hốt ở kỳ thứ 06 được số tiền 19.020.000 đồng (số tiền hốt hụi nguyên đơn đã giao đầy đủ cho bị đơn nhận, việc giao tiền hụi bằng tiền mặt trực tiếp, không có làm biên nhận, nhưng có xác nhận trên tin nhắn Zalo giữa nguyên đơn và bị đơn). Sau khi hốt hụi thì bị đơn đóng hụi chết lại đến hết kỳ hụi thứ 19 thì không tiếp tục đóng hụi cho đến nay (hụi đã mãn). Số tiền hụi nguyên đơn đã đóng thay cho bị đơn đến mãn hụi là 09 lần X 1.000.000 đồng = 9.000.000 đồng.

+ Ngày 19/02/2022 âm lịch nguyên đơn có mở 01 dây hụi loại 1.000.000 đồng, hụi gồm có 29 chưng, 01 tháng khui 01 lần, bị đơn tham chơi 01 chưng. Quá trình khui hụi bị đơn đã bỏ hụi hốt ở kỳ thứ 02 được số tiền 18.860.000 đồng (số tiền hốt

hụi nguyên đơn đã giao đầy đủ cho bị đơn nhận, việc giao tiền hụi bằng tiền mặt trực tiếp, không có làm biên nhận, nhưng có xác nhận trên tin nhắn Zalo giữa nguyên đơn và bị đơn). Sau khi hốt hụi thì bị đơn đóng hụi chết lại đến hết kỳ hụi thứ 19 thì không tiếp tục đóng hụi cho đến nay (hụi đã mãn). Số tiền hụi nguyên đơn đã đóng thay cho bị đơn đến mãn hụi là 10 lần X 1.000.000 đồng = 10.000.000 đồng.

+ Ngày 12/3/2022 âm lịch (dây 01) nguyên đơn có mở 01 dây hụi loại 1.000.000 đồng, hụi gồm có 28 chưng, 01 tháng khui 01 lần, bị đơn tham chơi 01 chưng. Quá trình khui hụi bị đơn đã bỏ hụi hốt ở kỳ thứ 04 được số tiền 19.080.000 đồng (số tiền hốt hụi nguyên đơn đã giao đầy đủ cho bị đơn nhận, việc giao tiền hụi bằng tiền mặt trực tiếp, không có làm biên nhận, nhưng có xác nhận trên tin nhắn Zalo giữa nguyên đơn và bị đơn). Sau khi hốt hụi thì bị đơn đóng hụi chết lại đến hết kỳ hụi thứ 18 thì không tiếp tục đóng hụi cho đến nay (hụi đã mãn). Số tiền hụi nguyên đơn đã đóng thay cho bị đơn đến mãn hụi là 10 lần X 1.000.000 đồng = 10.000.000 đồng.

+ Ngày 12/3/2022 âm lịch (dây 02) nguyên đơn có mở 01 dây hụi loại 1.000.000 đồng, hụi gồm có 29 chưng, 01 tháng khui 01 lần, bị đơn tham chơi 01 chưng. Quá trình khui hụi bị đơn đóng hụi sống được 18 kỳ thì không tiếp tục tham gia đóng hụi cho đến mãn. Tổng số tiền hụi của bị đơn có lãi là 18 lần X 1.000.000 đồng = 18.000.000 đồng.

Đối trừ tiền hụi nguyên đơn nợ bị đơn 18.000.000 đồng với tiền hụi bị đơn nợ nguyên đơn 29.000.000 đồng thì bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền hụi 11.000.000 đồng, nguyên đơn đã liên hệ và yêu cầu bị đơn thanh toán nhiều lần nhưng không thực hiện.

Nay yêu cầu Toà án buộc bị đơn trả số tiền hụi 11.000.000 đồng.

- Đối với bị đơn: Tòa án đã triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và hai lần để xét xử, nhưng đều vắng mặt không rõ lý do, nên không ghi nhận được ý kiến. Đồng thời, quá trình giải quyết vụ án bị đơn cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những nội dung vụ án thể hiện;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quyền khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Nguyên đơn xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền hụi theo thỏa thuận giữa chủ hụi và các hụi viên, nên khởi kiện bị đơn yêu cầu thanh toán tiền nợ hụi và bị đơn có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết vụ án dân sự *"Tranh chấp hụi"* là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

[2] *Về nội dung tranh chấp và xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

[2.1] Trong suốt quá trình giải quyết vụ án bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần và đã biết được yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được thể hiện tại các văn bản tố tụng được tống đạt, nhưng bị đơn không có ý kiến và không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên đây được xem là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 BLTTDS. Nên có căn cứ xác định bị đơn còn nợ số tiền hụi theo yêu cầu của nguyên đơn là đúng.

[2.2] Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền nợ hụi theo thỏa thuận giữa các bên, nên cần buộc bị đơn phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tổng số tiền hụi 11.000.000 đồng là đúng theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự (BLDS); Điều 11, khoản 2 Điều 15, Điều 18, Điều 20, Điều 21, khoản 1 Điều 22, Điều 23 Nghị định số: 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường (Nghị định số: 19).

[3] *Về án phí:* Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch là 5% trên tổng số tiền theo yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định tại Điều 147 BLTTDS; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (Nghị quyết số: 326). Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã dự nộp trước được hoàn lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 186, Điều 227, Điều 228 BLTTDS; Điều 471 BLDS; Điều 11, khoản 2 Điều 15, Điều 18, Điều 20, Điều 21, khoản 1 Điều 22, Điều 23 Nghị định số: 19; điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326.

1. Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Hồ Huyền T.

Buộc bị đơn bà Dương Ngọc C có trách nhiệm và nghĩa vụ trả nguyên đơn bà Hồ Huyền T tổng số tiền hụi là 11.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả khoản tiền nói trên, thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với khoản tiền nói trên tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Án phí sơ thẩm dân sự có giá ngạch:

- Buộc bị đơn bà Dương Ngọc C phải nộp là 550.000 đồng (Chưa nộp).

- Nguyên đơn bà Hồ Huyền T đã dự nộp tiền tạm ứng án phí trước với số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0005117 ngày 10/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được hoàn lại toàn bộ.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Đương sự, NTGTT khác;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trương Huỳnh Hải